

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2025/HS-ST**

Ngày 28 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Minh và bà Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2025/HSST, ngày 18 tháng 6 năm 2025; Q định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2025/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quảng Văn Q** (Tên gọi khác: Không có) - Sinh năm 1998; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký NKTT: Bản H, xã TX, huyện Đ, tỉnh B (nay là Bản H, phường M T, tỉnh Đ); Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản P, xã T X, huyện Đ, tỉnh B (nay là Bản P Đ, phường M T, tỉnh Đ); Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quảng Văn T (đã chết) và bà Lò Thị T; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án số: 75/2023/HSST ngày 06/4/2023 Quảng Văn Q bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/5/2024 chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: Ngày 08/5/2018 Quảng Văn Q bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc. Hiện được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4 /2025, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 09/4/2025, Quảng Văn Q đi bộ từ nhà đến khu vực rừng thuộc bản Hoong Lếch Cang, xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, Q gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ tự giới thiệu tên là Ẽn (không biết địa chỉ của người này) 01 túi Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng. Mua xong, Q cất túi ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 01 giờ 30 phút ngày 10/4/2025 khi Q đang ngồi trong nhà của mình tại bản Pá Đông, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Thanh Xương, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải Q đang mặc 01 túi nilon màu xanh, bên trong chứa 10,89 gam Methamphetamine.

Vật chứng: 10,89 gam Methamphetamine, gửi giám định toàn bộ và hoàn lại mẫu sau giám định 9,96 gam; 01 túi nilon màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số: 297/KL-KTHS ngày 15/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng: 10,89 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 9,96 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSHĐB ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn Q về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Q từ 09 năm đến 10 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu huỷ 9,96 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma túy; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 10/4/2025, tại nhà ở của Quảng Văn Q thuộc bản Pá Đông, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Quảng Văn Q đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 10,89 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị can là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”;
2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;
... i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để bán lẻ kiếm lời, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Nhân thân: Ngày 08/5/2018 bị TAND thành phố Điện Biên Phủ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Đến ngày 15/5/2020 chấp hành xong. Hiện được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 9,96 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu xanh theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ giới thiệu tên Ân, nhưng không biết địa chỉ do bị cáo không biết họ tên cụ thể và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ. Do vậy HĐXX không có cơ sở xem xét trong vụ án.

[8]. Về các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
Xử phạt bị cáo Quàng Văn Q **09 (Chín)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (10/4/2025).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 9,96 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 túi nilon màu xanh miệng túi có nẹp bấm cố định.

(Vật chứng đã được Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2025);

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2025).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 2 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an;
- Cơ quan THAHS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS khu vực 2 -DB;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Trần Thị Thương Huyền

